

Số: /BC-STP

Hải Phòng, ngày tháng năm 2025

BÁO CÁO

Thẩm định dự thảo Quyết định phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị phục vụ công tác các chức danh, phục vụ hoạt động chung và chuyên dùng (trừ máy móc, thiết bị thuộc lĩnh vực y tế, giáo dục) tại các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hải Phòng

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Công văn số 7145/STC-QLCS ngày 13/10/2025 về việc thẩm định dự thảo *Quyết định phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị phục vụ công tác các chức danh, phục vụ hoạt động chung và chuyên dùng (trừ máy móc, thiết bị thuộc lĩnh vực y tế, giáo dục) tại các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hải Phòng*;

Căn cứ vào các văn bản quy phạm pháp luật đã được rà soát làm cơ sở pháp lý để thẩm định, gồm:

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;
- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;
- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15 và Luật số 90/2025/QH15;
- Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;
- Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị.

Sở Tư pháp báo cáo thẩm định đối với dự thảo Quyết định trên như sau:

1. Về sự cần thiết ban hành văn bản

Tại điểm d khoản 3 và điểm b khoản 4 Điều 4 Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg ngày 14/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định:

“3. Trường hợp cần thiết bổ sung số lượng máy móc, thiết bị đã quy định tại khoản 1 Điều này hoặc bổ sung các loại máy móc, thiết bị khác ngoài các máy móc, thiết bị đã quy định tại khoản 1 Điều này để phục vụ Chính phủ điện tử, số hóa, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và nhiệm vụ được giao thì cơ quan, người có thẩm quyền quyết định; cụ thể:

đ) Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) quyết định hoặc phân cấp thẩm quyền quyết định theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật khác có liên quan đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc địa phương; trừ trường hợp quy định tại điểm d, điểm e khoản này.

4. Trường hợp cần thiết phải điều chỉnh mức giá máy móc, thiết bị quy định tại khoản 1 Điều này, việc điều chỉnh mức giá được quy định như sau:

b) Chánh Văn phòng Trung ương Đảng, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan trung ương, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Ban Thường vụ tỉnh ủy, thành ủy, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định hoặc phân cấp thẩm quyền quyết định trong trường hợp điều chỉnh mức giá cao hơn từ trên 15% đến không quá 30% so với mức giá quy định tại khoản 1 Điều này”.

- Tại điểm a khoản 2 và khoản 3 Điều 5 Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg quy định:

“2. Tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị quy định tại điểm a khoản 1 Điều này.

a) Tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động chung trang bị tại phòng làm việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc trung ương và địa phương được quy định tại Mục B Phụ lục I, Mục B Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định này và khoản 4 Điều 3, khoản 3, khoản 4 Điều 4 Quyết định này.

3. Việc trang bị máy móc, thiết bị quy định tại điểm b khoản 1 Điều này do cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 3 Điều 4 này quyết định trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, nhu cầu sử dụng, thiết kế xây dựng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp và nguồn kinh phí được phép sử dụng của cơ quan, tổ chức, đơn vị. Việc thay thế các loại máy móc, thiết bị quy định tại điểm b khoản 1 Điều này xác định theo chủng loại, số lượng của máy móc, thiết bị được thay thế; mức giá máy móc, thiết bị thay thế được xác định phù hợp với giá mua trên thị trường của chủng loại máy móc, thiết bị tương ứng”.

- Tại điểm b khoản 3 Điều 6 Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg quy định:

“3. Tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng quy định tại điểm b khoản 1 Điều này:

b) Cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 3 Điều 4 Quyết định này quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị quy định tại khoản 3 Điều 4 Quyết định này”.

Tại khoản 1 Điều 13 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 quy định:

“... Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phân cấp cho cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân cấp mình, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện liên tục, thường xuyên một hoặc một số nhiệm vụ, quyền hạn mà mình được giao theo quy định của pháp luật, trừ trường hợp pháp luật quy định không được phân cấp.

Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phân cấp cho đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý thực hiện liên tục, thường xuyên một hoặc một số nhiệm vụ, quyền hạn mà mình được giao theo quy định của pháp luật để tăng quyền tự chủ cho các đơn vị sự nghiệp công lập trong việc quản trị đơn vị và cung ứng dịch vụ công, trừ trường hợp pháp luật quy định không được phân cấp.”

Theo các quy định nêu trên, việc Sở Tài chính soạn thảo và trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị phục vụ công tác các chức danh, phục vụ hoạt động chung và chuyên dùng (trừ máy móc, thiết bị thuộc lĩnh vực y tế, giáo dục) tại các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hải Phòng là có cơ sở pháp lý và thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân thành phố.

2. Về phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Điều 1, Điều 2 dự thảo quy định về phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng của văn bản; tuy nhiên, các nội dung này đã được quy định cụ thể tại Điều 3, Điều 4, Điều 5 dự thảo. Do đó, để đảm bảo tính thống nhất, tránh trùng lặp, chồng chéo, đề nghị bỏ Điều 1, Điều 2 dự thảo.

3. Về sự phù hợp của nội dung dự thảo với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách của nhà nước

Nội dung dự thảo phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng.

4. Về tính hợp hiến, hợp pháp và thống nhất của dự thảo

- Tại Điều 3, Điều 4, Điều 5 dự thảo có quy định đối tượng được phân cấp là “Cơ quan nhà nước”, việc quy định đối tượng áp dụng là “Cơ quan nhà nước” là còn chung chung, chưa xác định rõ cơ quan được phân cấp là cơ quan nào?

Theo quy định tại khoản 1 Điều 13 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 thì: “Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phân cấp cho cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc Ủy

ban nhân dân cấp mình, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện liên tục, thường xuyên một hoặc một số nhiệm vụ, quyền hạn mà mình được giao theo quy định của pháp luật, trừ trường hợp pháp luật quy định không được phân cấp...". Như vậy, trong trường hợp trên thì Ủy ban nhân dân thành phố phân cấp cho cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân thành phố.

Do đó, đề nghị sửa cụm từ “*Cơ quan nhà nước*” thành “*Cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân thành phố (sau đây gọi là cơ quan nhà nước)*” cho rõ ràng và phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 13 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15.

- Khoản 1 Điều 6 dự thảo quy định: “*Các cơ quan, đơn vị, cá nhân có thẩm quyền quyết định được phân cấp tại Quyết định này có trách nhiệm: Quyết định các nội dung về tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công theo Quyết định này và các quy định hiện hành, chịu trách nhiệm trước pháp luật và thành phố về quyết định của mình*”. Việc quy định “*chịu trách nhiệm trước thành phố*” là chưa rõ chịu trách nhiệm trước cơ quan nào?

Tại khoản 4 Điều 13 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 quy định: “*Cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân được phân cấp ... chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước cơ quan, cá nhân phân cấp về kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp; định kỳ báo cáo, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp và không được phân cấp tiếp nhiệm vụ, quyền hạn mà mình được phân cấp*”.

Do đó, đề nghị chỉnh lý theo hướng: “*Các cơ quan, đơn vị, cá nhân được phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị tại Quyết định này có trách nhiệm: 1. Quyết định các nội dung về tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công theo Quyết định này và các quy định hiện hành, chịu trách nhiệm trước pháp luật và Ủy ban nhân dân thành phố về quyết định của mình*”.

5. Về ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo

a) Về căn cứ ban hành:

- Đề nghị bỏ căn cứ ban hành là: “*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15*” do trùng lặp.

- Đề nghị sửa “*Luật Quản lý, sử dụng tài sản công...*” thành “*Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công...*”

b) Đề nghị rà soát nội dung dự thảo và chỉnh lý thống nhất cụm từ “*trừ máy móc, thiết bị thuộc lĩnh vực y tế, giáo dục*” thành “*trừ máy móc, thiết bị thuộc lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo*”.

6. Về trình tự, thủ tục

a) Dự thảo Quyết định đã được Sở Tài chính thực hiện theo trình tự, thủ tục quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15 và Quy chế xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng ban hành kèm theo Quyết định số 2795/2016/QĐ-UBND ngày 14/11/2016 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng; đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt đăng ký xây dựng văn bản tại Quyết định số 3496/QĐ-UBND ngày 28/8/2025; tổ chức lấy ý kiến tham gia và có bản tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến tham gia.

Tuy nhiên, tên của dự thảo gửi kèm theo Công văn số 7145/STC-QLCS ngày 13/10/2025 là “*Quyết định phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị phục vụ công tác các chức danh, phục vụ hoạt động chung và chuyên dùng (trừ máy móc, thiết bị thuộc lĩnh vực y tế, giáo dục) tại các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hải Phòng*”.

Tên của dự thảo là chưa phù hợp tên văn bản đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố chấp thuận phê duyệt đăng ký tại Quyết định số 3496/QĐ-UBND ngày 28/8/2025; theo đó: tên văn bản là “*Quyết định phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng (trừ máy móc, thiết bị thuộc lĩnh vực y tế, giáo dục); phân cấp thẩm quyền quyết định bổ sung số lượng, điều chỉnh mức giá máy móc, thiết bị phục vụ công tác các chức danh và phục vụ hoạt động chung tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn thành phố Hải Phòng*”.

Đề nghị Sở Tài chính giải trình rõ lý do điều chỉnh tên gọi của dự thảo, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố quyết định.

b) Tại khoản 5 Điều 2 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP) quy định: “*Cơ quan lập đề xuất chính sách, cơ quan chủ trì soạn thảo có trách nhiệm tổng hợp, nghiên cứu tiếp thu, giải trình đầy đủ ý kiến góp ý; đăng tải bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý trên cổng, trang thông tin điện tử của cơ quan mình chậm nhất là 25 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn lấy ý kiến; thời gian đăng tải ít nhất là 30 ngày*”. Do đó, để thực hiện đầy đủ quy định của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP và công khai, minh bạch các nội dung tổ chức lấy ý kiến tham gia, đề nghị Sở Tài chính thực hiện đăng tải bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý trên cổng thông tin điện tử của cơ quan mình đảm bảo thời hạn theo quy định.

Hồ sơ dự thảo Quyết định phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị phục vụ công tác các chức danh, phục vụ hoạt động chung và chuyên dùng (trừ máy móc, thiết bị thuộc lĩnh vực y tế, giáo dục) tại các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hải Phòng do Sở Tài chính chủ trì soạn thảo đủ điều kiện trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét sau khi tiếp thu đầy đủ ý kiến thẩm định tại Báo cáo này.

Sở Tư pháp gửi Sở Tài chính - cơ quan chủ trì soạn thảo đề tiếp thu, hoàn thiện, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố./.

Nơi nhận:

- UBND TP (để b/c);
- Sở Tài chính;
- Lưu: VT, P.XDVB, PLTT (A1B2).

GIÁM ĐỐC

Ngô Quang Giáp